

DỰ KIẾN PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2025 - 2026

TT	Họ và tên	Trình độ	NV		Số tiết dạy/tuần	Số tiết KN, CN, TS	Tổng số tiết	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lập	ĐHSP Tiểu học	HT	2 TCL4 (A2,A3)	2		2	
2	Vũ Thị Cẩm Bình	ĐHSP Tiểu học	PHT	4 TCL4 (A1,4,5,6)	4		4	
3	Vũ Thị Minh Hương	ĐHSP Tiểu học	PHT	4 TCL2 (A4,6,7,8)	4		4	
4	Nguyễn Thị Trang	ĐHSP Tiểu học	1A1	11TV + 3T + 2 HĐTN	16	7	23	TTCM
5	Nguyễn Thị Thành	ĐHSP Tiểu học	1A2	12TV + 3T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
6	Vũ Thị Mai Phương	ĐHSP Tiểu học	1A3	12TV + 3T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
7	Hà Thị Cần Thơ	ĐHSP Tiểu học	1A4	12TV + 3T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
8	Trương Thu Hoài	ĐHSP Tiểu học	1A5	12TV + 3T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
9	Đoàn Thị Thanh Nga	ĐHSP Tiểu học	1A6	12TV + 3T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
10	Lý Thị Vân	ĐHSP Tiểu học	1A7	12TV + 3T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
11	Trần Thị Ngọc Anh	ĐHSP Tiểu học	1A8	12TV + 3T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
12	Bùi Thị Việt Hương	ĐHSP Tiểu học	2A1	10TV + 5T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
13	Bùi Thị Vừa	ĐHSP Tiểu học	2A2	10TV + 5T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
14	Lê Thị Hoa	ĐHSP Tiểu học	2A3	10TV + 5T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
15	Nguyễn Thị Ánh	ĐHSP Tiểu học	2A4	09TV + 5T + 2 HĐTN	16	7	23	TTCM
16	Trần Thị Kim Tuyến	ĐHSP Tiểu học	2A5	10TV + 5T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
17	Bùi Thị Hải	ĐHSP Tiểu học	2A6	10TV + 5T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
18	Lê Thị Nhớ	ĐHSP Tiểu học	2A7	10TV + 5T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
19	Hà Thị Phương	ĐHSP Tiểu học	2A8	10TV + 5T + 2 HĐTN + 2TN&XH	19	4	23	
20	Hoàng Thị Mai Anh	ĐHSP Tiểu học	3A1	7TV + 5T + 3 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	19	4	23	
21	Nguyễn Thị Hà	ĐHSP Tiểu học	3A2	7TV + 5T + 3 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	19	4	23	
22	Phó Thị Thủy	ĐHSP Tiểu học	3A3	7TV + 5T + 3 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	19	4	23	
23	Cao Thị Thảo	ĐHSP Tiểu học	3A4	7TV + 5T + 2 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	18	5	23	TPCM
24	Đặng Thị Thu Hằng	ĐHSP Tiểu học	3A5	7TV + 5T + 3 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	19	4	23	
25	Nguyễn Thị Thảo	ĐHSP Tiểu học	3A6	7TV + 5T + 3 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	19	4	23	
26	Lục Thị Thủy Trang	ĐHSP Tiểu học	3A7	7TV + 5T + 3 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	19	4	23	
27	Vũ Thị Bình	ĐHSP Tiểu học	3A8	7TV + 5T + 3 HĐTN + 1ĐĐ + 1CN + 02 TV (TC)	19	4	23	
28	Quách Phương Dung	ĐHSP Tiểu học	4A1	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV(TC)	19	4	23	
29	Tổng Thị Nhung	ĐHSP Tiểu học	4A2	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV(TC)	19	4	23	
30	Nguyễn Thị Nga	ĐHSP Tiểu học	4A3	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV(TC)	19	4	23	
31	Nguyễn Thị Tư	ĐHSP Tiểu học	4A4	7TV + 5T + 2LSĐL + 2 HĐTN	16	7	23	TTCM

TT	Họ và tên	Trình độ	NV		Số tiết dạy/tuần	Số tiết KN, CN,TS	Tổng số tiết	Ghi chú
32	Lưu Thị Huyền Hạnh	ĐHSP Tiểu học	4A5	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV(TC)	19	4	23	
33	Nguyễn Thu Trang	ĐHSP Tiểu học	4A6	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV(TC)	19	4	23	
34	Trịnh Thị Loan	ĐHSP Tiểu học	4A7	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV(TC)	19	4	23	
35	Hà Thị Thảo	ĐHSP Tiểu học	4A8	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV(TC)	19	4	23	
36	Trần Thanh Thúy	ĐHSP Tiểu học	5A1	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
37	Nguyễn Thị Trà My	ĐHSP Tiểu học	5A2	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
38	Hà Thu Hiền	ĐHSP Tiểu học	5A3	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
39	Phạm Thu Nhung	ĐHSP Tiểu học	5A4	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
40	Hoàng Thị Hạnh	ĐHSP Tiểu học	5A5	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
41	Lại Thị Thùy	ĐHSP Tiểu học	5A6	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN	18	5	23	TPCM
42	Trương Thị Thuỷ	ĐHSP Tiểu học	5A7	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
43	Ngô Thị Bích Loan	ĐHSP Tiểu học	5A8	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
44	Lê Thị Thúy Huyền	ĐHSP Tiểu học	5A9	7TV + 5T + 2 KH + 2LSĐL + 2 HĐTN + 1 TV (TC)	19	4	23	
48	Nguyễn Minh Trang	ĐHSP Tiểu học	BML1	1A1: 01TV, 02 TNXH, 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 ÂN(TC), 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 1A2: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(TC), 05 Toán+TV (TC)	23		23	23
49	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	ĐHSP Tiểu học	BML1	1A2: 01 HĐTN (CĐ) 1A3: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 1A4: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 1A5: 01 HĐTN (CĐ), 01 ĐĐ	23		23	23
45	Chu Thị Hiền Lương	ĐHSP Tiểu học	BML1	1A5: 02 GDTC, 05 Toán+TV (TC), 01 HĐTN(CĐ) 1A6: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 1A7: 05 Toán+TV (TC), 01 HĐTN(CĐ)	23		23	23
47	Lương Thị Kiều Trang	ĐHSP Tiểu học	BML1	1A6: 01 HĐTN (CĐ) 1A7: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ). 1A8: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 2A1: 01 ĐĐ, 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC)	23		23	23
50	Lê Thu Hiền	ĐHSP Tiểu học	BML2	2A1: 02 GDTC 2A2: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 2A4: 2TN&XH, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 05 HĐTN+Toán+TV (TC), 01 TV	23		23	23
51	Đỗ Thanh Mai	ĐHSP Tiểu học	BML2	2A3: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 2A4: 01 ĐĐ 2A5: 01 ĐĐ, 02 GDTC 2A8: 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 HĐTN(CĐ), 05 HĐTN+Toán+TV (TC)	23		23	23

TT	Họ và tên	Trình độ	NV		Số tiết dạy/tuần	Số tiết KN, CN,TS	Tổng số tiết	Ghi chú
46	Trương Thị Mến	ĐHSP Tiểu học	BML2	2A5: 01 HĐTN(CĐ), 06 HĐTN+Toán+TV (TC) 2A6: 01 ĐĐ, 01 HĐTN(CĐ), 05 HĐTN+Toán+TV (TC) 2A7: 01 ĐĐ, 01 HĐTN(CĐ), 05 HĐTN+Toán+TV (TC) 3A1: 02 HĐTN,Toán (TC)	23		23	
54	Trần Thị Tuyền	ĐHSP Tiểu học	BML3	2A6: 02 GDTC 2A7: 02 GDTC 3A1: 02 TN&XH, 02 GDTC 3A2: 02 TN&XH, 02 GDTC, 02 HĐTN-Toán (TC) 3A3: 02 TN&XH, 02 GDTC, 02 HĐTN-Toán (TC) 3A4: 01 HĐTN(CĐ), 02 HĐTN-Toán (TC)	23		23	
52	Hoàng Thị Diệu Linh	ĐHSP Tiểu học	BML3	3A4: 02 TN&XH, 02 GDTC 3A5: 02 TN&XH, 02 GDTC, 02 HĐTN-Toán (TC) 3A6: 02 TN&XH, 02 GDTC, 02 HĐTN-Toán (TC) 3A7: 02 GDTC, 02 HĐTN-Toán (TC) 3A8: 02 GDTC, 01 Toán (TC)	23		23	
53	Phan Thị Tú	ĐHSP Tiểu học	BML3	3A7: 02 TN&XH 3A8: 02 TN&XH, 01 HĐTNV (TC) 4A7: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ 4A8: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 02 HĐTN-Toán (TC) 5A1: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 01 Toán (TC) 5A2: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 01 Toán (TC) 5A3: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ	23		23	
55	Nguyễn Thị Thúy An	ĐHSP Tiểu học	BML4	4A4: 02 GDTC, 01 Công nghệ, 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 02 HĐTN-TV(TC), 2KH 4A5: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 Công nghệ, 01 HĐTN (TC) 4A6: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 Công nghệ, 01 HĐTN (TC) 4A7: 02 HĐTN-Toán (TC)	23		23	
56	Nguyễn Thị Thu Hương	ĐHSP Tiểu học	BML4	4A1: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 Công nghệ, 01 HĐTN (TC) 4A2: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 Công nghệ, 01 HĐTN (TC) 4A3: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 02 GDTC, 01 Công nghệ, 01 HĐTN (TC) 5A3: 01 Công nghệ, 01 Toán (TC) 5A4: 01 Công nghệ, 01 Toán (TC), 01 ĐĐ	23		23	
57	Nguyễn Hải Hà	ĐHSP Tiểu học	BML4,5	5A4: 01 HĐTN(CĐ), 01 Tin học 5A5: 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 01 Toán (TC), 01 Tin học 5A6: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 02 Toán-TV (TC) 5A7: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 01 Toán (TC) 5A8: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 01 Toán (TC) 5A9: 01 HĐTN(CĐ), 01 ĐĐ, 01 Công nghệ, 01 Toán (TC)	23		23	

23

23

23

23

23

23

23

TT	Họ và tên	Trình độ	NV		Số tiết dạy/tuần	Số tiết KN, CN,TS	Tổng số tiết	Ghi chú
58	Bùi Thị Thanh Loan	ĐHSP Tiểu học	BML4,5	8 Tin 3 + 8 Tin 4 + 7 Tin 5	23		23	
59	Phạm Thị Hải	ĐHSP Âm nhạc	ÂN2,4,5	8 ÂN2(1-8) + 6 ÂN4 (3->8) + 5 ÂN5 (1,2,3,4,7) + 4 ÂN1 (TC A5->A8)	23		23	
60	Nguyễn Thị Thanh Ngân	ĐHSP Âm nhạc	ÂN 1,3,5	8 ÂN1 (1->8) + 8 ÂN3 (1->8) + 4 ÂN5 (5,6,8,9) + 3 ÂN1 (TC A2->A4)	23		23	
61	Nguyễn Thị Thu Hà	ĐHSP Âm nhạc	ÂN4	2 ÂN4 (1,2)	2		2	TPT
62	Nguyễn Thị Thanh Huyền	ĐHSP Mỹ thuật	MT1,3,5	8 MT1(1-8) + 8 MT3 (1-8) + 4 MT5(1->4) + 2HĐTN-TC (5A1,5A4)	22	1	23	TPCM
63	Trương Thị Phương Hoa	ĐHSP Mỹ thuật	MT2,4,5	8 MT4 + 8 MT2 + 5 MT5 (5->9) + 2HĐTN-TC (5A5,5A6)	23		23	
64	Nguyễn Thị Hằng	ĐHSP Ngoại ngữ	TA4,5	12 TA4 (1->3) + 8 TA5 (A8,9) + 1 TA2 (A1) + 2 HĐTN-TC (5A8,5A9)	23		23	
65	Nguyễn Thị Thanh Nhân	ĐHSP Ngoại ngữ	TA4,5	12 TA4 (4->6) + 8 TA5 (A1,2) + 2 TA2 (A2,3) + 1 HĐTN-TC (5A2)	23		23	
66	Nguyễn Thị Hồng Hoa	ĐHSP Ngoại ngữ	TA3,5	16 TA3 (1->4) + 4 TA5 (A3) + 2 TA2 (A4,6) + 1 HĐTN-TC (5A3)	23		23	
67	Nguyễn Thị Minh Phượng	ĐHSP Ngoại ngữ	TA4,5	8 TA4 (A7,8) + 12 TA5(5->7) + 1 TA2 (A5)	21	2	23	TKHĐ
68	Trần Thị Thu Hằng	ĐHSP Ngoại ngữ	TA3,5	16 TA3 (5->8) + 4 TA5 (A4) + 2 TA2 (A7,8) + 1 HĐTN-TC (5A7)	23		23	
69	Nguyễn Thị Hoài	ĐHSP TDTT	GDTC4,5	18 GDTC5 (1->9) + 4 GDTC4 (7,8) + 01 HĐTN(CĐ) 5A5	23		23	
					1329	178	1507	

23

23

23

2

22

23

23

23

21

23

23

551

